

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1234/QĐ-ĐHSG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành cập nhật Chuẩn đầu ra ngoại ngữ
trong đào tạo trình độ thạc sĩ tại trường Đại học Sài Gòn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-TTg ngày 25/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 2804/QĐ-ĐHSG ngày 07/10/2025 của Trường Đại học Sài Gòn về việc thành lập Hội đồng Bảo đảm chất lượng giáo dục, năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của Trường phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng Giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành cập nhật Chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho các chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Sài Gòn như sau:

Học viên được công nhận tốt nghiệp khi đáp ứng trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này; hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Chuẩn đầu ra ban hành kèm theo Quyết định này và thi hành các nội dung của Quyết định. / *md*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VP, KTĐBCLGD, ĐB.(05).



PGS.TS. Phạm Hoàng Quân



PHỤ LỤC

Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ
tương đương Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam
áp dụng trong đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Sài Gòn

(Kèm theo Quyết định số 1234/QĐ-ĐHSG ngày 29/4/2026

của Trường Đại học Sài Gòn)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm (tương đương Bậc 4)
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	72 – 86 (trước ngày 21/6/2026) 4.0 – 4.5 (sau ngày 21/6/2026)
		TOEFL ITP	500 – 626
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm: từ 160 trở lên
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 400 – 489 Đọc: 385 – 454 Nói: 160 – 179 Viết: 150 – 179
		Aptis ESOL (General/Advanced)	B2 trở lên
		Pearson Test of English Academic (PTE Academic)	PTE Academic từ 59 – 75
		Pearson English International Certificate (PEIC)	PEIC Level 3
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a foreign language)	ТРКИ-2 trở lên

phụ lục

